

Số: 106/2025/QĐST-HNGĐ

Hưng Yên, ngày 29 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – HƯNG YÊN

Căn cứ Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 171/2025/TLST – HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2025 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của những người yêu cầu:

- Bà Phạm Thị M, sinh năm 1966;

- Ông Đặng Đình H, sinh năm 1965;

Cùng nơi cư trú: tổ 9, phường T, tỉnh Hưng Yên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa bà Phạm Thị M và ông Đặng Đình H được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 05 tháng 3 năm 1992 tại Ủy ban nhân dân phường Đề Thám, thị xã Thái Bình, tỉnh Thái Bình (nay là UBND phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên). Tại thời điểm kết hôn, ông bà đủ điều kiện kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn ông bà chung sống hạnh phúc, hoà thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính cách không hòa hợp. Bà M và ông H đã sống ly thân từ năm 2011 đến nay. Nay bà M và ông H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không còn khả năng đoàn tụ và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Ngày 21 tháng 10 năm 2025, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng về đoàn tụ nhưng không thành. Vì vậy cần công nhận thuận tình ly hôn cho bà M và ông H là phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân gia đình.

[2] Về con chung: Bà Phạm Thị M và ông Đặng Đình H có 01 con chung là Đặng Minh Đ, sinh năm 1993 – chết năm 2011 nên không đặt ra giải quyết về con chung.

[3] Về tài sản: Bà Phạm Thị M và ông Đặng Đình H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Bà Phạm Thị M và ông Đặng Đình H phải nộp lệ phí giải quyết việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị M và ông Đặng Đình H.

1.2. Về con chung: Bà Phạm Thị M và ông Đặng Đình H có 01 con chung là Đặng Minh Đ, sinh năm 1993 – chết năm 2011 nên không đặt ra giải quyết về con chung.

1.3. Về tài sản: Không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Phạm Thị M và ông Đặng Đình H mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. (*Chuyển số tiền 300.000 đồng bà M, ông H đã nộp tạm ứng lệ phí tại Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên theo biên lai thu số 0002165 đề ngày 15 tháng 10 năm 2025 thành lệ phí*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 5 – Hưng Yên;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên; ĐKKH số 18 ngày 05/3/1992);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Phan Anh Tuấn

